

UBND HUYỆN CÁT TIÊN
PHÒNG TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cát Tiên, ngày tháng 8 năm 2024

Số: /TNMT

V/v hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường cho các cơ sở, dự án đã đi vào hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện

Kính gửi:

- Phòng Văn hoá và Thông tin;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Văn bản số 1952/STNMT-MT ngày 02/8/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường cho các cơ sở, dự án đã đi vào hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

Để thực hiện đảm bảo thủ tục môi trường cho các cơ sở, dự án đi vào hoạt động trong lĩnh vực du lịch. Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường cho các cơ sở, dự án đã đi vào hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện như sau:

1. UBND các xã, thị trấn

- Triển khai nội dung Văn bản số 1952/STNMT-MT ngày 02/8/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường cho các cơ sở, dự án đã đi vào hoạt động trong lĩnh vực du lịch đến các dự án, cơ sở thuộc địa bàn quản lý; trong đó, tập trung một số nội dung cụ thể như sau:

a) Giấy phép môi trường

Chủ cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp rà soát Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường, Cam kết bảo vệ môi trường, Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, Đề án bảo vệ môi trường chi tiết, Đề án bảo vệ môi trường đơn giản đã được phê duyệt/xác nhận và đối chiếu với quy định về: (i) Đối tượng phải có giấy phép môi trường (Điều 39 Luật BVMT), (ii) Thẩm quyền cấp giấy phép môi trường (Điều 41 Luật BVMT) và (iii) Quy định về hồ sơ, nội dung, trình tự, thủ tục cấp giấy phép môi trường (Điều 40, Điều 42, Điều 43 Luật BVMT; Điều 28, Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường cho cơ quan có thẩm quyền để được thẩm định, cấp giấy phép theo quy định, cụ thể:

- Đối với Cơ sở đã đi vào hoạt động trước ngày Luật BVMT có hiệu lực (trước ngày 01/01/2022) nhưng đến nay chưa có giấy phép môi trường, việc lập thủ tục giấy phép môi trường như sau:

+ Đối tượng thực hiện (theo Điều 39 Luật BVMT): Dự án đầu tư nhóm I, nhóm II và nhóm III (Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) có phát sinh nước thải, bụi,

khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức.

+ Thời điểm phải có giấy phép môi trường (điểm d khoản 2 Điều 42 Luật BVMT): Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật BVMT đã đi vào vận hành chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải có GPMT trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Luật BVMT có hiệu lực thi hành (**trước ngày 01/01/2025**). Trường hợp cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi (sau đây gọi chung là giấy phép môi trường thành phần) được tiếp tục sử dụng như giấy phép môi trường đến hết thời hạn của giấy phép môi trường thành phần hoặc được tiếp tục sử dụng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành (**trước ngày 01/01/2027**) trong trường hợp giấy phép môi trường thành phần không xác định thời hạn.

+ Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường: Mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường đối với từng đối tượng được quy định tại Phụ lục VIII, IX, X, XI và XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

+ Thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường: Chủ cơ sở tự quyết định thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường để bảo đảm thời điểm phải có giấy phép môi trường theo quy định của Luật BVMT và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP nhưng chậm nhất trước 45 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của cấp bộ, trước 30 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tính đến thời điểm phải có giấy phép môi trường.

- Một số trường hợp khác:

+ Trường hợp dự án đầu tư đã triển khai xây dựng nhưng chưa đi vào vận hành (vận hành thử nghiệm trong trường hợp có công trình xử lý chất thải phải vận hành thử nghiệm hoặc vận hành chính thức trong trường hợp không có công trình xử lý chất thải phải vận hành thử nghiệm) và các cơ sở đang hoạt động mà chưa có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường thì bị xử phạt theo quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở phù hợp với quy hoạch, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường, chủ dự án đầu tư, cơ sở đề nghị chủ dự án đầu tư, cơ sở đối chiếu quy định tại khoản 14 Điều 168 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để thực hiện hồ sơ môi trường theo quy định.

+ Trường hợp các dự án đầu tư đã triển khai xây dựng nhưng chưa đi vào vận hành hoặc các cơ sở đang hoạt động mà chưa có xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc các hồ sơ về môi trường tương đương theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, đề nghị chủ dự án đầu tư, cơ sở đối chiếu quy định tại khoản 15 Điều 168 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để thực hiện hồ sơ môi trường theo quy định.

b) Đăng ký môi trường

- Đối tượng thực hiện (theo khoản 1 Điều 49 Luật BVMT):

a) Dự án đầu tư có phát sinh chất thải không thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường;

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành có phát sinh chất thải không thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường.

- Thời điểm đăng ký môi trường (khoản 6 Điều 49 Luật BVMT):

a) Dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường phải đăng ký môi trường trước khi vận hành chính thức;

b) Dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này nhưng không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường phải đăng ký môi trường trước khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp phải có giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc trước khi xả chất thải ra môi trường đối với trường hợp không phải có giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng;

c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại điểm b khoản 1 Điều này phải đăng ký môi trường trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.”

c) Miễn đăng ký môi trường (theo khoản 2 Điều 49 Luật BVMT và Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ)

Theo khoản 2 Điều 49 Luật BVMT: Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được miễn đăng ký môi trường bao gồm:

a) Dự án đầu tư, cơ sở thuộc bí mật nhà nước về quốc phòng, an ninh;

b) Dự án đầu tư khi đi vào vận hành và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không phát sinh chất thải hoặc chỉ phát sinh chất thải với khối lượng nhỏ, được xử lý bằng công trình xử lý tại chỗ hoặc được quản lý theo quy định của chính quyền địa phương;

c) Đối tượng khác.

Theo Điều 32 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định đối tượng được miễn đăng ký môi trường:

1. Dự án đầu tư, cơ sở quy định tại điểm a khoản 2 Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Dự án đầu tư khi đi vào vận hành và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ không phát sinh chất thải hoặc chỉ phát sinh chất thải rắn sinh hoạt dưới 300 kg/ngày được quản lý theo quy định của chính quyền địa phương; hoặc phát sinh nước thải dưới 05 m³/ngày, khí thải dưới 50 m³/giờ được xử lý bằng công trình thiết bị xử lý tại chỗ hoặc được quản lý theo quy định của chính quyền địa phương.

3. *Danh mục dự án đầu tư, cơ sở được miễn đăng ký môi trường quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Nghị định này.*

- Tiếp tục rà soát các dự án, cơ sở thuộc địa bàn quản lý và thông tin đến chủ các dự án, cơ sở *(không có tên trong danh sách đính kèm)* những nội dung nêu trên. Trong quá trình phổ biến các nội dung nêu trên, đồng thời phổ biến đến chủ các dự án, cơ sở quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ (trong đó có các hành vi không có giấy phép môi trường và không đăng ký môi trường quy định tại Điều 14 Nghị định này).

2. Phòng Văn hoá và Thông tin

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý, hướng dẫn, đôn đốc chủ các cơ sở, dự án đang hoạt động trong lĩnh vực du lịch khẩn trương thực hiện lập hồ sơ, thủ tục môi trường đúng thời hạn quy định của Luật BVMT năm 2020, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc liên hệ UBND cấp xã hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn chuyên môn.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện thủ tục môi trường cho các cơ sở, dự án đã đi vào hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện *(thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường)* để được xử lý, giải quyết theo quy định.

(Kèm theo danh sách các cơ sở, dự án đang hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện Cát Tiên)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP; PCVP, CV;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trần Tấn Điệp

